

Bản án số: 20/2018/HS-ST
Ngày 02-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Phương Thảo - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Mã Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Lành Việt M, sinh ngày 12 tháng 7 năm 1989 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn Q, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lành Văn Đ và bà Nguyễn Thị H; vợ: Chưa có; và 01 con chung với Hứa Thị X; tiền án: Không, tiền sự: 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPVPHC ngày 07/12/2017 của Trưởng công an xã Quang Lang, huyện Chi Lăng đã xử phạt Lành Việt M hành vi trộm cắp tài sản, hình thức phạt tiền, ngày 11/12/2017 chấp hành xong Quyết định xử phạt; bị bắt, tạm giam từ ngày 02/3/2018 cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Ban Quản lý Đền Q; người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Hoàng Văn H, sinh năm 1975, Phó Ban Quản lý Đền Q. Địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt;

- Người làm chứng: Ông Hoàng Văn L. Địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 02/3/2018, Lành Việt M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12K2 – 8001 đi lễ đền, trên đường đi M mua vàng, hương rồi cho vào túi nylon màu đỏ, đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày đến Đền Q thuộc Thôn V, xã H, huyện H. M để xe mô tô ở sân đền rồi đi vào trong đền, tay xách một túi nylon màu đỏ bên trong có một tập tiền vàng mã, một hộp hương vòng, ba thẻ hương, M vào đến ban giữa Cung Công đồng – Đền Q rút ba nén hương để thắp hương, sau khi thắp hương M đứng chấp tay khấn nhìn lên ban thờ thì thấy có nhiều tờ tiền Việt Nam mệnh giá khác nhau như: 200.000đ, 100.000đ, 50.000đ, 20.000đ, 10.000đ, 5000đ, 2000đ, M nảy sinh ý định trộm cắp tiền, quan sát thấy nhiều người đi lễ không ai để ý, M thò tay phải lên ban thờ lấy tiền trên mâm lễ bỏ vào túi nylon màu đỏ M đang cầm ở tay trái, rồi tiếp tục chấp tay khấn vái, vái xong thì Ban quản lý Đền phát hiện và bắt quả tang hành vi trộm cắp tài sản. Vật chứng, Cơ quan điều tra đã thu tạm giữ: một túi nylon màu đỏ bên trong có 1.074.000 đồng tiền Việt Nam, một tập tiền vàng mã, một hộp hương vòng, ba thẻ hương; 526.000 đồng ở trong túi áo khoác của M; 01 xe mô tô biển kiểm soát 12K2-8001.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12K2-8001 có đăng ký chủ sở hữu là Trần Mai P, sinh năm 1984 trú tại thôn Đ, xã C, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, năm 2008 do không còn nhu cầu sử dụng chị P đã bán cho người đàn ông ông không quen biết.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 22/QĐ-VKSHL-HS ngày 20/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng đã quyết định truy tố Lành Việt M về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung truy tố và đề nghị Thẩm phán chủ tọa phiên tòa:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử bị cáo Lành Việt M mức án từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Thẩm phán chủ tọa phiên tòa trả lại 1.074.000 đồng cho Ban Quản lý Đền Q; Trả lại cho bị cáo số tiền 526.000 đồng, và 01 xe mô tô biển kiểm soát 12K2-8001 do không liên quan đến việc phạm tội; tịch thu tiêu hủy: 01 túi nylon màu đỏ, 01 tập tiền vàng mã, 01 hộp hương, 03 thẻ hương do không còn giá trị sử dụng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản riêng.

Tại phiên tòa, bị cáo Lành Việt M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, khi đi lễ đền thấy mọi người đặt nhiều tiền vào khay lễ nên nảy sinh ý định trộm cắp, bị cáo đã vào ban giữa thắp hương sau đó cầm tiền bỏ vào túi nylon đựng vàng hương của bị cáo, đứng dậy ra về thì bị bắt giữ.

Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong quá trình điều tra vụ án có ý kiến trình bày Đền Q được nhận lại số tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt là 1.074.000 đồng, và xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận không ai có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Tại phiên tòa ngày hôm nay người đại diện hợp pháp cho bị hại là ông Hoàng Văn H, Phó Ban Quản lý Đền Q và người làm chứng ông Hoàng Văn L vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình giải quyết vụ án ông Hoàng Văn H và ông Hoàng Văn L đã có lời khai lưu tại hồ sơ vụ án do vậy việc vắng mặt của của ông Hoàng Văn H và ông Hoàng Văn L không ảnh hưởng gì đến việc giải quyết vụ án.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay đều phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Ngày 02/3/2018 bị cáo lợi dụng đông người đến hành lễ tại Đền Q, thôn V, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, có hành vi lén lút, trộm cắp số tiền 1.074.000 đồng tại ban thờ cung Công đồng, nhằm chiếm đoạt để tiêu xài cá nhân. Bị cáo đã có một tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, bị xử phạt vi phạm hành chính vào ngày 07/12/2017 nhưng tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như trên. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, tuy ít nghiêm trọng nhưng đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[3] Về nhân thân: Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hiểu rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Bị cáo đã bị Trưởng công an xã Quang Lang, huyện Chi Lăng đã xử phạt hành vi trộm cắp tài sản bị cáo đã chấp hành xong ngày 11/12/2017 do vậy bị cáo là người có nhân thân xấu.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi do mình gây ra; bị cáo phạm tội lần đầu, khung hình phạt truy tố đối với bị cáo cao nhất là 03 năm tù do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại s, i Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản riêng.

[7] Về việc xử lý vật chứng: Số tiền 1.074.000 đồng là tiền bị cáo trộm cắp được từ Ban giữa Cung Công đồng, Đền Q, trong quá trình giải quyết vụ án người

đại diện hợp pháp của Ban Quản lý Đền Q đề nghị được nhận lại số tiền trên. Do vậy, cần trả lại số tiền 1.074.000 đồng cho Ban Quản lý Đền Q; Vật chứng còn lại gồm: 01 túi nilon màu đỏ, 01 tập tiền vàng mã, 01 hộp hương, 03 thẻ hương không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 526.000đồng, và 01 xe mô tô biển kiểm soát 12K2-8001 là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Lành Việt M** phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm a, khoản 1, Điều 173, điểm s, i, khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 38; khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo **09 (chín)** tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 02/3/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 túi nilon màu đỏ bên trong có 01 tập tiền vàng mã, 01 hộp hương vòng, 03 thẻ hương;

Trả cho Ban Quản lý Đền Q 1.074.000đồng (một triệu không trăm bảy mươi tư nghìn đồng); trả cho bị cáo số tiền 526.000đồng (năm trăm hai mươi sáu nghìn đồng) và 01 xe mô tô biển kiểm soát 12K2-8001, màu sơn đỏ-đen, không gương chiếu hậu, xe đã qua sử dụng xước sơn nhiều chỗ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/3/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn và ủy nhiệm ngày 21/3/2018).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Nhà tạm giữ, Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Văn Bình